



Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2025 - 2026

Học phần Hệ sinh thái nông nghiệp (340130)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (01 -)/DA25BVTV

CBGD: Phạm Thị Bình Nguyên (00293)

Hình thức đánh giá: Thực nghiệm

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

10 / 6 / 2026

Phòng thi: B21.103

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Ghi chú
1	111525001	Nguyễn Hoàng Ân	09/02/2007	Nam	9,7	8,0	8,9	103			
2	111525003	Nguyễn Phạm Đăng Khôi	22/02/2007	Nam	9,2	8,0	8,6	102			
3	111525007	Ngô Trần Thu Ngân	25/10/2007	Nữ	7,8	4,5	6,2	102			
4	111525008	Nguyễn Thị Thúy Ngân	12/04/2007	Nữ	10,0	9,3	9,7	101			
5	111525009	Lâm Gia Nghi	25/10/2007	Nữ	8,8	8,0	8,4	104			
6	111525010	Lê Chí Nguyên	16/05/2007	Nam	9,2	8,8	9,0	103			
7	111525011	Võ Hiếu Nhân	05/08/2005	Nam	8,6	8,5	8,6	104			
8	111525015	Thạch Vinh Quang	27/08/2007	Nam	8,0	8,0	8,0	101			
9	111525016	Nguyễn Thị Hoàng Quyên	30/05/2007	Nữ	9,2	9,0	9,1	104			
10	111525017	Néang Ô Ra	24/12/2007	Nữ	7,9	7,8	7,9	102			
11	111525018	Châu Nạp Sơ Quann Na	14/01/2007	Nam	3,3	6,3	4,8	101			
12	111525019	Trương Thị Hồng Thắm	30/09/2007	Nữ	9,2	7,8	8,5	103			
13	111525021	Lê Đình Hoàng Vy	09/10/2007	Nữ	9,3	7,8	8,6	102			
14	111525022	Thạch Thị Hồng Thắm	02/03/2007	Nữ	8,2	6,0	7,1	104			
15	111525023	Huỳnh Thanh Thức	12/11/2006	Nam	8,6	8,0	8,3	101			

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 10 %

Tổng số sv, hs trên danh sách: 15

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 15

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 15

Tổng số tờ: 15

Cán bộ coi thi 1: Nguyễn Thị Bình Nguyên

Cán bộ coi thi 2: Nguyễn Thị Bình Nguyên

Vĩnh Long, Ngày 10 tháng 8 năm 2026

Cán bộ ghi điểm: Nguyễn Thị Bình Nguyên

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Thị Bình Nguyên

Trường/Khoa: Nông nghiệp Thủy sản
 Đơn vị: Ban Quản lý

DGMH_BM 2

Danh Sách Ghi Điểm Quá Trình

Học kỳ 2 - Năm học 2025 - 2026

Học phần: Hệ sinh thái nông nghiệp (340130)

Số tín chỉ: 2

Nhóm/Lớp: (01 -)/DA25BVTV

Ngày in danh sách: Ngày 04 tháng 03 năm 2026

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Điểm			Điểm TBQT	Ký tên			Đổi tượng SV	Ghi chú
					Lần 1	Lần 2	Lần 3		Lần 1	Lần 2	Lần 3		
1	111525001	Nguyễn Hoàng Ân	09/02/2007	Nam	10,0	9,3		9,7	<u>Nguyễn Hoàng Ân</u>				
2	111525003	Nguyễn Phạm Đăng	22/02/2007	Nam	9,0	9,3		9,2	<u>Nguyễn Phạm Đăng</u>				
3	111525007	Ngô Trần Thu Ngân	25/10/2007	Nữ	7,0	8,6		7,8	<u>Ngô Trần Thu Ngân</u>				
4	111525008	Nguyễn Thị Thúy Ngân	12/04/2007	Nữ	10,0	10,0		10,0	<u>Nguyễn Thị Thúy Ngân</u>				
5	111525009	Lâm Gia Nghi	25/10/2007	Nữ	8,0	9,5		8,8	<u>Lâm Gia Nghi</u>				
6	111525010	Lê Chí Nguyên	16/05/2007	Nam	9,0	9,3		9,2	<u>Lê Chí Nguyên</u>				
7	111525011	Võ Hiếu Nhân	05/08/2005	Nam	8,0	9,1		8,6	<u>Võ Hiếu Nhân</u>				
8	111525015	Thạch Vinh Quang	27/08/2007	Nam	7,0	8,9		8,0	<u>Thạch Vinh Quang</u>				
9	111525016	Nguyễn Thị Hoàng Quyên	30/05/2007	Nữ	9,0	9,4		9,2	<u>Nguyễn Thị Hoàng Quyên</u>				
10	111525017	Néang Ô Ra	24/12/2007	Nữ	7,0	8,7		7,9	<u>Néang Ô Ra</u>				
11	111525018	Chau Nấp Sô Quanh Na	14/01/2007	Nam	4,0	9,5		3,3	<u>Chau Nấp Sô Quanh Na</u>				
12	111525019	Trương Thị Hồng Thắm	30/09/2007	Nữ	9,0	9,3		9,2	<u>Trương Thị Hồng Thắm</u>				
13	111525021	Lê Đình Hoàng Vy	09/10/2007	Nữ	9,0	9,5		9,3	<u>Lê Đình Hoàng Vy</u>				
14	111525022	Thạch Thị Hồng Thắm	02/03/2007	Nữ	7,0	9,3		8,2	<u>Thạch Thị Hồng Thắm</u>				
15	111525023	Huỳnh Thanh Thức	12/11/2006	Nam	8,0	9,1		8,6	<u>Huỳnh Thanh Thức</u>				

Tổng số sv, hs trên danh sách: 15

Hình thức đánh giá quá trình lần 1: Thảo luận + thảo luận

Hình thức đánh giá quá trình lần 2: Thảo luận

Hình thức đánh giá quá trình lần 3: _____

/inh Long, Ngày 30 tháng 5 năm 2026

Cán bộ giảng dạy

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn

Phạm Đại Bình Nguyễn